

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án Trường phổ thông nội trú liên cấp
tiểu học - trung học cơ sở xã Bờ Y**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 28/5/2026 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới;

Căn cứ các Thông tư: số 32/2026/TT-BXD ngày 22/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng,

thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng; số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 ban hành định mức xây dựng; số 39/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 hướng dẫn một số nội dung chi tiết trong Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1534/QĐ-TTg ngày 11/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2026 lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp cho địa phương thực hiện đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới đã triển khai năm 2026 theo Thông báo kết luận số 81-TB/TW của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới;

Căn cứ Công văn số 1989/BGDĐT-KHTC ngày 17/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học- trung học cơ sở tại các xã biên giới đất liền; Công văn số 2552/BGDĐT-KHTC ngày 13/5/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc nhu cầu kinh phí xây dựng trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới đất liền;

Căn cứ Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi quy định về một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố một phần Quy định Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025, Quyết định số 51/2025/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh tiếp tục có hiệu lực;

Căn cứ Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư Tây Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 869/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh làm chủ đầu tư 05 dự án Trường nội trú liên cấp tiểu học - trung học cơ sở tại các xã biên giới trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 19/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc áp dụng thực hiện cơ chế đầu tư theo trình tự, thủ tục dự án đầu tư công đặc biệt đối với 05 dự án Trường nội trú liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở tại các xã biên giới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Báo cáo số 65/BC-UBND ngày 18/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo rà soát danh mục xây trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học – trung học cơ sở tại các xã biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 09/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai xây dựng trường học tại các xã biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (đợt 2);

Căn cứ Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 08/12/2025 của UBND tỉnh về triển khai Chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026- 2030;

Căn cứ Kết luận số 1060-KL/TU ngày 27/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Thông báo số 323/TB/VPTU ngày 02/9/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư xây dựng 05 Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học - trung học cơ sở các xã Bờ Y, Đăk Long, Ia Toi, Ia Đal, Đăk Plô;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư Tây Quảng Ngãi (Chủ đầu tư) tại Tờ trình số 62/TTr-BQLDA ngày 19/8/2026; đề xuất của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 6573/SXD-HĐXD ngày 21/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học - trung học cơ sở xã Bờ Y với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học - trung học cơ sở xã Bờ Y.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Dự án nhóm B.

- Loại và cấp công trình chính: Công trình dân dụng (giáo dục, đào tạo); Cấp II và công trình HTKT cấp III

- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: đến 50 năm.

3. Mã định danh: 5126115291001.

4. Địa điểm xây dựng dự án; diện tích sử dụng đất của dự án.

- Địa điểm xây dựng: Xã Bờ Y, Tỉnh Quảng Ngãi.

- Diện tích sử dụng đất: 51.723,5 m², trong đó:

+ Diện tích khuôn viên xây dựng trường: 45.935,18 m².

+ Diện tích thuộc quy hoạch giao thông: 5.788,32 m².

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

6. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư Tây Quảng Ngãi.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; nhà thầu khảo sát xây dựng:

- Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Kiến trúc Hoàng Nhật Anh; Mã số doanh nghiệp: 0400643340.

- Nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Nhật Nguyệt; Mã số doanh nghiệp: 6100228182.

- Nhà thầu thẩm tra thiết kế: Trung tâm giám định chất lượng xây dựng; Mã số doanh nghiệp: 6101223839.

8. Mục tiêu dự án: Cụ thể hóa Thông báo kết luận số 81-TB/KL của Bộ Chính trị về chủ trương xây dựng trường học cho các xã biên giới; hướng tới xây dựng mô hình trường nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở theo hướng đạt chuẩn quốc gia, thống nhất về cơ cấu khối chức năng và dây chuyền hoạt động; tạo môi trường học tập và sinh hoạt, đảm bảo đầy đủ điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ việc học tập, sinh hoạt, rèn luyện văn hóa, tinh thần, thể chất của học sinh và nhân dân, nhằm nâng cao dân trí, chất lượng nguồn nhân lực, tạo nguồn cán bộ là người dân tộc, địa phương, phát triển kinh tế xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào vùng biên giới, góp phần củng cố quốc phòng, an ninh.

9. Quy mô đầu tư xây dựng: Quy mô công suất, khả năng phục vụ, một số chỉ tiêu, thông số chính thể hiện quy mô kết cấu, giải pháp kỹ thuật của công trình chính, các hạng mục công trình khác (nếu có) của dự án.

9.1. Quy mô công suất, khả năng phục vụ:

- Số học sinh: khoảng 1.600 học sinh; trong đó: Tiểu học: khoảng 800 học sinh, 23 lớp; Trung học cơ sở: khoảng 800 học sinh, 20 lớp.

- Học sinh ở nội trú: khoảng 400 học sinh, trong đó, Tiểu học: khoảng 200 học sinh; THCS: khoảng 200 học sinh.

- Học sinh ở bán trú: khoảng 600 học sinh, trong đó, Tiểu học: khoảng 300 học sinh; THCS: khoảng 300 học sinh;

- Số giáo viên ở nhà công vụ: 32 giáo viên.

9.2. Một số chỉ tiêu, thông số chính: Xây dựng mới Trường Phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học - THCS xã Bờ Y với quy mô đáp ứng 43 lớp học, bao gồm các chức năng chủ yếu sau:

- Khối học lý thuyết Tiểu học 01: Công trình cao 02 tầng (xây mới), gồm: 11 phòng học lý thuyết, 01 phòng nghỉ giáo viên và 01 phòng tổ chuyên môn, 02 khu vệ sinh học sinh và các khu phụ trợ (sảnh, bậc cấp, ram dốc người khuyết tật, hành lang, cầu thang).

- Khối học lý thuyết Tiểu học 02: Công trình cao 02 tầng (xây mới), gồm: 12 phòng học lý thuyết, 02 khu vệ sinh học sinh và các khu phụ trợ (sảnh, bậc cấp, ram dốc người khuyết tật, hành lang, cầu thang).

- Khối học lý thuyết THCS 01: Công trình cao 02 tầng (xây mới), gồm: 10

phòng học lý thuyết, 02 khu vệ sinh học sinh và các khu phụ trợ (sảnh, bậc cấp, ram dốc người khuyết tật, hành lang, cầu thang).

- Khối học lý thuyết THCS 02: Công trình cao 02 tầng (xây mới), gồm: 10 phòng học lý thuyết, 02 khu vệ sinh học sinh và các khu phụ trợ (sảnh, bậc cấp, ram dốc người khuyết tật, hành lang, cầu thang).

- Khối học bộ môn Tiểu học: Công trình cao 02 tầng (xây mới), gồm: 06 phòng học bộ môn cho cấp Tiểu học, 02 phòng chuẩn bị, 02 phòng nghỉ giáo viên, 02 khu vệ sinh học sinh và các khu phụ trợ (sảnh, bậc cấp, ram dốc người khuyết tật, hành lang, cầu thang).

- Khối học bộ môn THCS: Công trình cao 03 tầng (xây mới); gồm: 08 phòng học bộ môn cho cấp THCS, 03 phòng chuẩn bị, 02 phòng nghỉ giáo viên, 03 khu vệ sinh học sinh và các khu phụ trợ (sảnh, bậc cấp, ram dốc người khuyết tật, hành lang, cầu thang).

- Khối hiệu bộ: Công trình cao 02 tầng (xây mới); gồm các chức năng chính như: Sân khấu, y tế học đường, hỗ trợ học thuật và đoàn thể, không gian hội họp và tập huấn, hỗ trợ chuyên môn,...

- Khối thư viện: Công trình cao 01 tầng (xây mới); gồm: 01 khu thư viện và 01 khu vệ sinh và các khu phụ trợ (sảnh, bậc cấp, hành lang).

- Khối nhà đa năng: Công trình cao 01 tầng (xây mới), phục vụ các hoạt động Thể dục Thể thao (TDTT) và sự kiện cộng đồng lớn, có không gian thông thủy lớn, phù hợp cho sân tập trong nhà.

- Khối nhà ăn: Công trình cao 01 tầng (xây mới); gồm: Khu vực chế biến thực phẩm (Bếp), khu vực phục vụ ăn uống tập trung (Nhà Ăn).

- Khối ký túc xá giáo viên: Công trình cao 02 tầng (xây mới); Bố trí 16 phòng ở giáo viên, khu vệ sinh, khu vực bếp và sân phơi.

- Khối ký túc xá học sinh: Công trình cao 03 tầng (xây mới); Bố trí 53 phòng kí túc xá học sinh, 01 phòng hỗ trợ giám sát và sinh hoạt, khu vực vệ sinh.

- Các công trình phụ trợ: Nhà xe giáo viên và học sinh, Tường rào cổng ngõ, hệ thống điện chiếu sáng công trình, hệ thống nước cấp tưới cây, nền sân bê tông, san nền và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ.

- Các công trình hạ tầng kỹ thuật: Trạm xử lý nước sinh hoạt, giếng khoan; Nhà đặt máy phát điện - Trạm biến áp; Trạm xử lý nước thải - Nhà chứa rác thải sinh hoạt; Sân tập trung - Cột cờ; Sân bóng đá - Sân thể thao Đường chạy điền kinh + hố nhảy xa; cây xanh, vườn thực nghiệm; đất giao thông nội bộ, sân bãi; Bể nước ngầm sinh hoạt + giếng khoan; Nhà máy bơm PCCC;

9.3. Giải pháp thiết kế chính:

9.3.1. Tổng mặt bằng: Bố trí các hạng mục đầu tư xây dựng mới thuộc dự

án theo quy hoạch tổng mặt bằng được chấp thuận tại Công văn số 2269/UBND-KT ngày 19/6/2026 của UBND xã Bờ Y về việc chấp thuận Quy hoạch tổng mặt bằng (quy trình rút gọn) dự án Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở xã Bờ Y.

9.3.2. Các khối nhà chính:

a) Kiến trúc: Các khối nhà thiết kế dạng hình chữ nhật, Tường xây gạch, tường ngoài nhà trát vữa phẳng mặt, matít sơn nước hoàn thiện kết hợp ốp gạch; Tường trong nhà matít sơn nước; Tường vệ sinh ốp gạch Ceramic. Nền, sàn các tầng lát gạch Granite; nền, sàn vệ sinh lát gạch Granit nhám; ngạch cửa, bậc cấp, ram dốc lát đá Granite. Trần BTCT, trát vữa hoàn thiện phẳng bề mặt, matít sơn nước. Đóng trần phù hợp tại các vị trí kỹ thuật, nhà vệ sinh. Hệ thống cửa đi, cửa sổ bằng khung nhôm định hình, kính cường lực; Mái lợp tole, xà gồ thép.

b) Kết cấu: Thiết kế móng nông BTCT, hệ khung sàn BTCT toàn khối chịu lực, tường xây gạch bao che, các cấu kiện chịu lực sử dụng bê tông đá 1x2, cấp bền B15, B20, cốt thép sử dụng CB240-T, CB300-V đối với thép có đường kính $\varnothing < 10\text{mm}$ và CB400-V đối với thép có đường kính $\varnothing \geq 10\text{mm}$.

9.3.3. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

- San nền: Thực hiện san nền trong phạm vi khu đất có diện tích 45.935,18 m² theo tổng mặt bằng quy hoạch được UBND xã Bờ Y chấp thuận.

- Giao thông nội bộ: Hệ thống giao thông nội bộ được tổ chức gồm có giao thông các trục chính kết nối với đường giao thông bên ngoài trường đảm bảo thuận tiện trong đi lại, sinh hoạt của nhà trường, đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy. Hệ thống giao thông nội bộ được chia làm 03 tuyến. Đối với đường nội bộ có bề rộng B = 5,5m, sử dụng mặt đường BTN cấp cao A1. Đối với đường nội bộ có bề rộng B=3,5m, sử dụng mặt đường BTXM.

- Hệ thống kỹ thuật khác: Cổng tường rào, Xây dựng đồng bộ các hạng mục hạ tầng phụ trợ bao gồm: hệ thống PCCC, hệ thống điều hòa, hệ thống mạng Internet, hệ thống camera an ninh, vỉa hè, cây xanh, sân vườn, bồn hoa, hệ thống điện chiếu sáng, thoát nước mưa, nước thải, cấp nước... trong khuôn viên dự án, đảm bảo mỹ quan, an toàn, thuận tiện sử dụng và phù hợp với quy hoạch tổng thể.

9.3.5. Cấp điện:

- Phần đường dây trung áp (22kV): Đường dây trên không; cấp điện áp 22kV; số mạch 01.

- Phần các trạm biến áp: Trạm treo ngoài trời; cấp điện áp 22/0,4 kV; số trạm: 01; tổng dung lượng 560 kVA.

9.4. Thiết bị cho dự án: Thiết bị PCCC, Hệ thống xử lý nước thải, Thiết bị phục vụ nội trú, giảng dạy, ...

10. Số bước thiết kế; danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

10.1. Số bước thiết kế: 02 bước (Thiết kế cơ sở và thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt).

Dự án Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học - trung học cơ sở xã Bờ Y được áp dụng thực hiện cơ chế đầu tư theo trình tự, thủ tục dự án đầu tư công đặc biệt được UBND tỉnh cho phép tại Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 19/7/2026.

10.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: QCVN 01:2021/BXD, QCVN 07:2023/BXD, QCVN 10:2024/BXD, QCVN 09:2017/BXD; QCVN 06:2022/BXD (và Sửa đổi 1:2023); QCVN 12:2014/BXD; QCVN 04:2021/BXD; QCVN 05:2008/BXD; TCVN 8794:2011; TCVN 8793: 2011; TCVN 2737:2023; TCVN 5738:2021; TCVN 9385:2012, TCVN 9386:2012; TCVN 5574:2018 và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật khác có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: **261.556.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi mốt tỷ, năm trăm năm mươi sáu triệu đồng*).

Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:	25.000.000.000	đồng.
- Chi phí xây dựng:	179.497.794.000	đồng.
- Chi phí thiết bị:	26.231.093.000	đồng.
- Chi phí quản lý dự án:	4.594.161.000	đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	11.209.056.000	đồng.
- Chi phí khác:	3.845.917.000	đồng.
- Chi phí dự phòng:	11.177.979.000	đồng.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026-2027.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương; Ngân sách địa phương (thực hiện công tác GPMB).

- Bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Theo Kế hoạch vốn hằng năm được duyệt.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng.

15. Phương án phân chia gói thầu; dự toán gói thầu EPC, EC, EP (trường hợp có đề xuất phân chia gói thầu): Không.

16. Kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu (nếu có): Không.

17. Phương án đào tạo, chuyển giao công nghệ (nếu có): Không.

18. Yêu cầu về Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Dự án có bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện trong việc tổ chức triển khai dự án, cụ thể:

- Chủ trì phối hợp với tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, nhà thầu thi công để tổ chức khảo sát, xác nhận hiện trạng, lập, điều chỉnh và hoàn thiện thiết kế - thi công theo từng giai đoạn, bảo đảm thống nhất giữa hồ sơ thiết kế và thực tế triển khai.

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng khảo sát, chất lượng thiết kế, giải pháp kết cấu, nền móng, hạ tầng kỹ thuật và biện pháp thi công; bảo đảm tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và phù hợp điều kiện địa chất - địa hình khu vực biên giới.

- Kịp thời cập nhật khối lượng, điều chỉnh thiết kế (nếu có) theo đúng trình tự, không làm vượt tổng mức đầu tư được duyệt; chịu trách nhiệm lập, lưu trữ đầy đủ hồ sơ thiết kế - thi công, nhật ký công trình, hình ảnh thi công thực tế, bản vẽ hoàn công phục vụ nghiệm thu, thanh toán, quyết toán.

- Phối hợp với UBND xã Bờ Y để triển khai và quản lý mặt bằng thi công; tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ theo các ý kiến của Sở Xây dựng, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan.

2. Sở Xây dựng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng đối với dự án; chủ trì hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ quy hoạch xây dựng, thiết kế cơ sở, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, giải pháp kiến trúc – kết cấu và an toàn thi công.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì xác định quy mô học sinh, chỉ tiêu sử dụng phòng học, phòng chức năng, bán trú - nội trú và nhu cầu sử dụng công trình; phối hợp cập nhật số liệu phục vụ việc hoàn thiện, điều chỉnh quy mô đầu tư phù hợp thực tế.

- Hướng dẫn các yêu cầu chuyên môn ngành giáo dục về tiêu chuẩn diện tích, thiết bị, định mức bố trí không gian và tổ chức hoạt động trong mô hình trường nội trú liên cấp; phối hợp rà soát sự phù hợp giữa thiết kế – thi công với yêu cầu chuyên ngành trong suốt quá trình triển khai.

- Tham gia kiểm tra, nghiệm thu các hạng mục liên quan đến công năng sử dụng trước khi đưa công trình vào khai thác.

4. Sở Tài chính chịu trách nhiệm tham mưu xuyên suốt việc cân đối, bố trí và hướng dẫn quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư của dự án theo đúng quy định

pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công; phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm soát tiến độ giải ngân, bảo đảm nguồn vốn được cấp và sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm và hiệu quả.

5. UBND xã Bờ Y:

- Phối hợp với Chủ đầu tư trong việc quản lý, bàn giao và bảo vệ mặt bằng thi công; xác nhận hiện trạng, ranh giới khu đất, cao độ nền và phương án đấu nối hạ tầng kỹ thuật với hệ thống hạ tầng địa phương.

- Thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định; phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn và điều kiện thi công tại hiện trường.

- Xử lý các tài sản công hiện có trên khu đất dự kiến đầu tư xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư Tây Quảng Ngãi, Chủ tịch UBND xã Bờ Y; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XV;
- VPUB: PCVP, CNXD, NNMT;
- Lưu: VT, KGVX_{BNT}



CHỦ TỊCH




Nguyễn Đức Tâm